

Lại nữa, thưa Đại sĩ! Nếu đại Bồ-tát đối với sự tu hành làm các sự nghiệp phước đức thì biết đúng đắn là lia sắc, lia thọ, tưởng, hành, thức; biết đúng đắn là lia nhãn xúc, lia nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; biết đúng đắn là lia sắc xúc, lia thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc; biết đúng đắn là lia nhãn giới, lia sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra; biết đúng đắn là lia nhĩ giới, lia thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra; biết đúng đắn là lia tỷ giới, lia hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra; biết đúng đắn là lia thiệt giới, lia vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra; biết đúng đắn là lia thân giới, lia xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra; biết đúng đắn là lia ý giới, lia pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra; biết đúng đắn là lia địa giới, lia thủy, hỏa, phong, không, thức giới; biết đúng đắn là lia vô minh, lia hành, thức, danh sắc, lục xúc, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não; biết đúng đắn là lia bố thí Ba-la-mật-đa, lia tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; biết đúng đắn là lia pháp không nội, lia pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bốn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; biết đúng đắn là lia chơn như, lia pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; biết đúng đắn là lia Thánh đế khô, lia Thánh đế tập, diệt, đạo; biết đúng đắn là lia bốn tịnh lự, lia bốn vô lượng, bốn định vô sắc; biết đúng đắn là lia tám giải thoát, lia tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; biết đúng đắn là lia bốn niệm trụ, lia bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; biết đúng đắn là lia pháp môn giải thoát không, lia pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; biết đúng đắn là lia năm loại mắt, lia sáu phép thần thông; biết đúng đắn là lia mười lực Phật, lia bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; biết đúng đắn là lia pháp

không quên mất, lìa tánh luôn luôn xả; biết đúng đắn là lìa trí nhất thiết, lìa trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; biết đúng đắn là lìa tất cả pháp môn Đà-la-ni, lìa tất cả pháp môn Tam-ma-địa; biết đúng đắn là lìa hạnh đại Bồ-tát; biết đúng đắn là lìa quả vị giác ngộ cao tột của Phật. Đại Bồ-tát ấy đối với việc tu hành làm các sự nghiệp phước đức, biết đúng đắn như thế là có khả năng tùy hỷ đúng đắn hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột.

Lại nữa, thưa Đại đức! Nếu đại Bồ-tát biết đúng đắn việc tu hành tùy hỷ cùng làm các sự nghiệp phước đức thì xa lìa tự tánh của việc tu hành tùy hỷ cùng làm các sự nghiệp phước đức; biết đúng đắn Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, xa lìa tự tánh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; biết đúng đắn công đức của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, xa lìa tự tánh công đức của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; biết đúng đắn Thanh-văn, Độc-giác, Bồ-tát, xa lìa tự tánh Thanh-văn, Độc-giác, Bồ-tát; biết đúng đắn căn lành đã tu của Thanh-văn, Độc-giác, Bồ-tát, xa lìa tự tánh căn lành của Thanh-văn, Độc-giác, Bồ-tát; biết đúng đắn tâm Bồ-đề, xa lìa tự tánh tâm Bồ-đề; biết đúng đắn tâm hồi hướng, xa lìa tự tánh tâm hồi hướng; biết đúng đắn sự hồi hướng của quả vị giác ngộ cao tột, xa lìa tự tánh sự hồi hướng của quả vị giác ngộ cao tột; biết đúng đắn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, xa lìa tự tánh Bát-nhã-ba-la-mật-đa; biết đúng đắn tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa, xa lìa tự tánh tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa; biết đúng đắn pháp không nội, xa lìa tự tánh pháp không nội; biết đúng đắn pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bốn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, xa lìa tự tánh pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh; biết đúng đắn chơn như, xa lìa tự tánh chơn như; biết đúng đắn pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì, xa lìa tự tánh pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì; biết đúng đắn Thánh đế khô, xa lìa tự tánh Thánh đế khô; biết đúng đắn Thánh đế tập, diệt, đạo, xa lìa tự tánh Thánh đế tập, diệt, đạo; biết đúng đắn bốn tịnh lự, xa lìa tự tánh bốn tịnh lự; biết đúng đắn bốn vô lượng, bốn định vô sắc, xa lìa tự tánh bốn vô lượng,

bốn định vô sắc; biết đúng dẫn tám giải thoát, xa lìa tự tánh tám giải thoát; biết đúng dẫn tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ, xa lìa tự tánh tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; biết đúng dẫn là bốn niệm trụ, xa lìa tự tánh bốn niệm trụ; biết đúng dẫn bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, xa lìa tự tánh bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo; biết đúng dẫn pháp môn giải thoát không, xa lìa tự tánh pháp môn giải thoát không; biết đúng dẫn pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, xa lìa tự tánh pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; biết đúng dẫn năm loại mắt, xa lìa tự tánh năm loại mắt; biết đúng dẫn sáu phép thần thông, xa lìa tự tánh sáu phép thần thông; biết đúng dẫn mười lực Phật, xa lìa tự tánh mười lực Phật; biết đúng dẫn bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, xa lìa tự tánh bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; biết đúng dẫn pháp không quên mất, xa lìa tự tánh pháp không quên mất; biết đúng dẫn tánh luôn luôn xả, xa lìa tự tánh tánh luôn luôn xả; biết đúng dẫn trí nhất thiết, xa lìa tự tánh trí nhất thiết; biết đúng dẫn trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, xa lìa tự tánh trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; biết đúng dẫn tất cả pháp môn Đà-la-ni, xa lìa tự tánh tất cả pháp môn Đà-la-ni; biết đúng dẫn tất cả pháp môn Tam-ma-địa, xa lìa tự tánh tất cả pháp môn Tam-ma-địa; biết đúng dẫn hạnh đại Bồ-tát, xa lìa tự tánh hạnh đại Bồ-tát; biết đúng dẫn quả vị giác ngộ cao tột của Phật, xa lìa tự tánh chư quả vị giác ngộ cao tột của Phật. Đại Bồ-tát ấy tu hành ly tánh Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, thì có khả năng tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tột.

Lại nữa, thưa Đại sĩ! Chư đại Bồ-tát, đối với thiện căn công đức của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã Niết-bàn và đệ tử, nếu muốn phát khởi tâm tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tột, thì nên khởi sự tùy hỷ hồi hương thế này, nghĩa là nghĩ như thế này: Như chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử đều đã diệt độ thì công đức thiện căn cũng lại như vậy. Tâm đã phát khởi sự tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tột của ta và sự hồi hương quả vị giác ngộ cao tột, tánh của nó cũng vậy. Sự tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tột như thế là không có tướng điên đảo, không có tâm điên đảo, không có kiến điên đảo. Nếu đại Bồ-tát dùng thủ tướng làm phương tiện tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với tất cả công đức thiện căn của Phật và đệ tử ấy, giữ lấy tướng tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tột, thì đó là chẳng phải thiện tùy hỷ hồi hương; dùng công đức thiện căn của chư

Phật và đệ tử trong quá khứ, giữ lấy cảnh giới phi tướng vô tướng, đại Bồ-tát ấy, dùng ý niệm thủ tướng mà phát khởi tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt, vì vậy nên chẳng phải là thiện tùy hỷ hồi hướng. Do nhân duyên này mà bị rơi vào tướng điên đảo, tâm điên đảo, kiến điên đảo. Nếu đại Bồ-tát, chẳng dùng thủ tướng làm phương tiện tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với tất cả công đức thiện căn của Phật và đệ tử ấy, lìa tướng tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt, vì vậy nên gọi là thiện tùy hỷ hồi hướng. Do nhân duyên này, đại Bồ-tát ấy tùy hỷ hồi hướng lìa tướng điên đảo, tâm điên đảo, kiến điên đảo.

Lúc bấy giờ, đại Bồ-tát Di Lặc hỏi cụ thọ Thiện Hiện: Thưa Đại đức! Vì sao đại Bồ-tát đối với công đức thiện căn của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử, tùy hỷ cùng làm các sự nghiệp phước đức đều chẳng thủ tướng, mà có khả năng tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt?

Cụ thọ Thiện Hiện đáp: Thưa Đại sĩ! Nên biết, trong sự học Bát-nhã-ba-la-mật-đa của đại Bồ-tát có những phương tiện thiện xảo như thế, tuy chẳng thủ tướng mà thành tựu được; chẳng phải là Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà có khả năng phát khởi tùy hỷ cùng làm các sự nghiệp phước đức, hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt.

Đại Bồ-tát Di Lặc nói: Thưa Đại đức Thiện Hiện! Chớ nói như vậy. Vì sao? Vì trong Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm, tất cả công đức thiện căn của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử đều không có sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Các sự phước tùy hỷ đã làm cũng không có sở hữu, chẳng thể nắm bắt được; sự phát tâm hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt cũng không có sở hữu, chẳng thể nắm bắt được. Trong đó, đại Bồ-tát khi tu hành hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nên quán thế này: Công đức thiện căn của chư Phật và chúng đệ tử trong quá khứ, tánh đều đã diệt; các sự nghiệp tùy hỷ phước đã làm, sự phát tâm hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt, tánh đều tịch diệt. Nếu ta đối với công đức thiện căn của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử ấy, mà thủ tướng phân biệt và đối với các sự nghiệp phước đức đã tùy hỷ cùng làm, sự phát tâm hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt mà thủ tướng phân biệt; dùng thủ tướng phân biệt ấy làm phương tiện, phát khởi hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt, thì chư Phật Thế Tôn đều không hứa khả. Vì sao? Vì đối với chư Phật Thế Tôn và chúng đệ tử đã diệt độ, mà thủ tướng phân biệt tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt, là có sở đắc lớn. Vì vậy nên đại Bồ-tát muốn đối với công đức thiện căn của chư Phật và chúng đệ tử, phát khởi sự tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt một cách đúng đắn,

thì chẳng nên ở trong đó, khởi lên cái hữu sở đắc, thủ tướng phân biệt, tùy hỷ hồi hương; nếu ở trong đó khởi lên cái hữu sở đắc, thủ tướng phân biệt, tùy hỷ hồi hương thì Phật chẳng nói những người kia có lợi lớn. Vì sao? Vì tâm tùy hỷ hồi hương như vậy là vọng tưởng phân biệt, xen lẫn độc dục. Thí như có thức ăn, tuy đủ mùi vị, màu sắc ngon lành nhưng có lẫn độc dục, người ngu không biết, tham lam lấy ăn; tuy lúc đầu vừa ý hoan hỷ, khoái lạc, nhưng sau, thức ăn tiêu hóa bị chịu các khổ, hoặc suyết chết, hoặc mất mạng. Loại Bồ-đặc-già-la như thế là chẳng khéo thọ trì, chẳng khéo quán sát, chẳng khéo đọc tụng, chẳng biết rõ nghĩa, mà bảo với chúng tánh Đại-thừa: Đến đây! Thiện nam tử! Người đối với tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở quá khứ, vị lai và hiện tại, từ sơ phát tâm cho đến khi đắc quả vị giác ngộ cao tột, chuyên pháp luân nhiệm màu độ vô lượng chúng sanh, đã nhập Vô-dur-y Niết-bàn cho đến khi pháp diệt, ở khoảng giữa ấy, hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu hành tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi trụ pháp không nội; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi trụ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bồn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi trụ chơn như; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi trụ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi trụ Thánh đế khổ; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi trụ Thánh đế tập, diệt, đạo; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu bốn tịnh lự; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu bốn vô lượng, bốn định vô sắc; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu tám giải thoát; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; hoặc

thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu bốn niệm trụ; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu pháp môn giải thoát không; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu năm loại mắt; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu sáu phép thần thông; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu mười lực Phật; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu pháp không quên mất; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu tánh luôn luôn xả; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu trí nhất thiết; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu tất cả pháp môn Đà-la-ni; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi tu tất cả pháp môn Tam-ma-địa; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi nghiêm tịnh cõi Phật; hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm khi thành tựu hữu tình; hoặc giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn và tất cả vô số, vô lượng, vô biên công đức khác của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; hoặc tất cả thiện căn hữu lậu, vô lậu của đệ tử Phật; hoặc công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã, sẽ và đang thọ ký cho quả vị Độc-giác, trời, người v.v... hoặc thiện căn đã chứa nhóm, sẽ chứa nhóm, đang chứa nhóm của trời, rồng, Dược-xoa, Kiên-đạt-phược, A-tổ-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, nhọn phi nhọn v.v... hoặc thiện căn đối với các công đức phát khởi tùy hỷ hồi hướng của thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... Tất cả như thế, đều nhóm tụ lại, cân nhắc, suy lường, hiện tiền tùy hỷ, cùng với tất cả hữu tình đồng hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột. Sự tùy hỷ hồi hướng đã nói như thế, là dùng hữu sở đắc, thủ tướng phân biệt làm phương tiện, như thức ăn lẫn chất độc, trước lợi sau hại, cho nên đây chẳng phải là thiện tùy hỷ hồi hướng. Vì sao? Vì dùng hữu sở đắc, thủ tướng phân biệt mà phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng, có nhân, có duyên, có tác ý, có hý luận,

chẳng tương ưng Bát-nhã-ba-la-mật-đa, vì nó có lẫn chất độc, tức là hủy báng Phật, chẳng theo lời Phật dạy, chẳng theo pháp đã nói. Chúng tánh Bồ-đặc-già-la của Bồ-tát chẳng nên theo điều đã nói đó mà tu học. Vì vậy nên, thưa Đại đức! Nên nói Bồ-tát thừa trụ như thế nào? Các thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nên đối với công đức thiện căn tùy hỷ hồi hương của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử trong quá khứ, vị lai, hiện tại ở mười phương thế giới đó là các đức Phật ấy từ sơ phát tâm đến khi đắc quả vị giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân nhiệm mầu, độ vô lượng chúng sanh, đã nhập Vô-du-y Niết-bàn ... cho đến pháp diệt, ở giữa khoảng ấy, hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi trụ pháp không nội; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi trụ pháp không ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bồn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi trụ chơn như; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi trụ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi trụ Thánh đế khô; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi trụ Thánh đế tập, diệt, đạo; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu bốn tịnh lự; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu bốn vô lượng, bốn định vô sắc; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu tám giải thoát; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu bốn niệm trụ; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu pháp môn giải thoát không; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu năm loại mắt; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu sáu phép thần thông; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu mười lực Phật; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc các thiện căn đã chứa

nhóm khi tu pháp không quên mất; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu tánh luôn luôn xả; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu trí nhất thiết; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu tất cả pháp môn Đà-la-ni; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi tu tất cả pháp môn Tam-ma-địa; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi nghiêm tịnh cõi Phật; hoặc các thiện căn đã chứa nhóm khi thành thực hữu tình; hoặc giới uẩn, định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn và tất cả vô số, vô lượng, vô biên công đức khác của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; hoặc tất cả thiện căn hữu lậu, vô lậu của đệ tử Phật; hoặc công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã, đang, sẽ thọ ký cho quả vị Độc-giác, trời, người v.v... hoặc các thiện căn đã chứa nhóm của trời, rồng, Dược-xoa, Kiên-đạt-phước, A-tổ-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, nhơn phi nhơn v.v... hoặc thiện căn đối với các công đức phát khởi tùy hỷ hồi hướng của thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... Các thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... trụ Bồ-tát thừa, đối với công đức thiện căn đó, phát khởi tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt như thế nào?

Cụ thọ Thiện Hiện thưa: Thưa Đại sĩ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... trụ Bồ-tát thừa, tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nếu muốn chẳng hủy báng chư Phật Thế Tôn khi phát tâm tùy hỷ hồi hướng, thì nên nghĩ thế này: Như chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng Phật trí vô thượng hiểu rõ, biết khắp các thiện căn công đức, có loại như vậy, có thể như vậy, có tướng như vậy, có pháp như vậy, để mà tùy hỷ; ta nay cũng nên tùy hỷ như thế. Lại như chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng Phật trí vô thượng hiểu rõ, biết khắp, nên dùng các sự nghiệp phước đức như thế hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt; ta nay cũng nên hồi hướng như thế. Các thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... trụ Bồ-tát thừa, đối với thiện căn công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, nên khởi sự tùy hỷ hồi hướng như thế. Nếu khởi sự tùy hỷ hồi hướng như thế, thì tức là chẳng hủy báng Phật, theo lời Phật dạy, theo pháp Phật nói. Đại Bồ-tát ấy, tâm tùy hỷ hồi hướng như vậy, chẳng lẫn chất độc, cuối cùng đạt đến quả vị giác ngộ cao tốt ngọt ngào.

Lại nữa, thưa Đại sĩ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... trụ Bồ-tát thừa tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với thiện căn công đức của chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử, nên khởi sự tùy hỷ hồi hướng như thế này: Như sắc chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại,



tùy hỷ hội hương cũng nên như vậy; như thọ, tướng, hành, thức chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hội hương cũng nên như vậy; như nhãn xứ chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hội hương cũng nên như vậy; như nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng đọa ba Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hội hương cũng nên như vậy; như sắc xứ chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hội hương cũng nên như vậy; như thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hội hương cũng nên như vậy; như nhãn giới chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hội hương cũng nên như vậy; như sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hội hương cũng nên như vậy; như nhĩ giới chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hội hương cũng nên như vậy; như thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hội hương cũng nên như vậy; như tỷ giới chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hội hương cũng nên như vậy; như hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hội hương cũng nên như vậy; như thiệt giới chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hội hương cũng nên như vậy; như vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hội hương cũng nên như vậy; như thân giới chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hội hương cũng nên như vậy; như xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải

quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hướng cũng nên như vậy; như ý giới chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hướng cũng nên như vậy; như pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hướng cũng nên như vậy; như địa giới chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hướng cũng nên như vậy; như thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hướng cũng nên như vậy; như vô minh chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hướng cũng nên như vậy; như hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hướng cũng nên như vậy; như bố thí Ba-la-mật-đa chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hướng cũng nên như vậy; như tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hướng cũng nên như vậy; như pháp không nội chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hướng cũng nên như vậy; như pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bốn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hướng cũng nên như vậy; như chơn như chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hướng cũng nên như vậy; như pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải

quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như Thánh đế khổ chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như bốn tịnh lự chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như tám giải thoát chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như bốn niệm trụ chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như pháp môn giải thoát không chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như năm loại mắt chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như sáu phép thân thông chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như mười lực Phật chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như pháp không quên mất chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy

hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như tánh luôn luôn xả chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như trí nhất thiết chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như giới uẩn chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như định uẩn, tuệ uẩn, giải thoát uẩn, giải thoát tri kiến uẩn chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như Dự-lưu quả chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như Nhất-lai quả, Bất-hoàn quả, A-la-hán quả chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như quả vị Độc-giác chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như các hạnh đại Bồ-tát chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy; như quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; đã chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại, tùy hỷ hồi hương cũng nên như vậy. Vì sao? Vì như các pháp ấy tự tánh là không, nên chẳng đọa tam giới, chẳng phải thuộc về ba đời, tùy hỷ hồi hương cũng lại như vậy, đó là vì chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự tánh là không, nên chẳng đọa tam giới, chẳng phải thuộc về ba đời; vì công đức của chư Phật tự tánh là không, nên chẳng đọa tam giới, chẳng phải thuộc về ba đời; vì Thanh-văn, Độc-giác và trời, người v.v... tự tánh là không, nên chẳng đọa tam giới, chẳng phải thuộc về ba đời; vì các thiện căn ấy, tự tánh là không, nên chẳng đọa tam giới, chẳng phải thuộc về ba đời; vì tùy hỷ ấy, tự tánh là không, nên chẳng đọa tam giới, chẳng phải thuộc

về ba đời; vì pháp sở hồi hương, tự tánh là không, nên chẳng đọa tam giới, chẳng phải thuộc về ba đời; vì người năng hồi hương, tự tánh là không, nên chẳng đọa tam giới, chẳng phải thuộc về ba đời. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, thì biết như thật sắc chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật thọ, tưởng, hành, thức chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì các pháp sắc v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không có sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia mà tùy hỷ hồi hương cái không có sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật nhãn xứ chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa tam giới thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh hồi hương quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì pháp nhãn xứ v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia mà tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật sắc xứ chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì pháp sắc xứ v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật nhãn giới chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hương quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì pháp nhãn giới v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hương cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật nhĩ giới chẳng đọa Dục giới,

Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh sự tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp nhĩ giới v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật tỷ giới chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh sự tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp tỷ giới v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật thiệt giới chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh sự tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp thiệt giới v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật thân giới chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật xúc giới, thân thức giới, và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh sự tùy hỷ hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì pháp thân giới v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng cái không sở hữu. Nếu đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì biết như thật ý giới chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; biết như thật pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra chẳng đọa Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đều chẳng đọa ba cõi

thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu chẳng phải ba đời thì chẳng thể dùng hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hội hương quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì pháp ý giới v.v... tự tánh bất sanh. Nếu pháp bất sanh thì không sở hữu, chẳng thể dùng pháp không sở hữu kia tùy hỷ hội hương cái không sở hữu.

Quyển Thứ 170

**HẾT**